

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 42/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội và các Nghị quyết của Quốc hội về một số dự án quan trọng quốc gia đến hết năm 2023 trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn

Căn cứ Văn bản số 7857/UBND-VX ngày 23/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng dự thảo Báo cáo Đoàn Giám sát của Quốc hội, Văn bản số 548/ĐGS-TCNS ngày 10/10/2023 của Đoàn Giám sát về việc báo cáo phục vụ Đoàn giám sát theo Nghị quyết số 94/2023/QH15;

Thực hiện Văn bản số 3460/SKHĐT-TH ngày 13/12/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh về việc báo cáo phục vụ Đoàn giám sát theo Nghị quyết số 94/2023/QH15;

Qua rà soát, tổng hợp từ các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn thị xã; Ủy ban nhân dân thị xã báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định kết quả thực hiện Nghị quyết số 42/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn, cụ thể như sau:

A. Việc thực hiện Nghị quyết số 43 về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội.

I. Tình hình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết số 43:

- Thực hiện Nghị quyết 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình; Ủy ban nhân dân thị xã đã triển khai chính sách giảm thuế suất thuế giá trị gia tăng trong năm 2022 theo đúng quy định tại Nghị định 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính Phủ cho các đơn vị đại diện chủ đầu tư và Ủy ban nhân dân các xã, phường; cụ thể là trong việc thực hiện việc giảm 2% thuế giá trị gia tăng đối với các khối lượng nghiệm thu các công trình từ ngày 01/02/2022 đến ngày 31/12/2022.

- Triển khai và phổ biến đến các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn thị xã biết, để thực hiện Quyết định số 1050/QĐ-UBND ngày 29/03/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình.

II. Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách quy định tại Nghị quyết số 43:

a. Đánh giá việc thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu và công tác tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết số 43:

1. Kết quả triển khai thực hiện:

Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban chấp hành Trung ương Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khoá, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội đã đem lại những kết quả tích cực, tạo sự đồng thuận trong đại đa số người dân và doanh nghiệp; từ đó, góp phần thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, ổn định kinh tế vĩ mô và phục hồi kinh tế trong các năm tới; qua đó, đã bổ sung một nguồn lực lớn từ ngân sách nhà nước và các nguồn huy động khác để hỗ trợ nền kinh tế phục hồi và phát triển nhanh sau dịch COVID-19.

Đồng thời, để triển khai tích cực, có hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ, Ủy ban nhân dân thị xã thường xuyên tổ chức các cuộc đối thoại doanh nghiệp; qua đó, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn thị xã; chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc kịp thời các chính sách theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ; chủ động đồng hành cùng doanh nghiệp giải quyết vướng mắc, khó khăn trong đầu tư sản xuất kinh doanh; kết quả cụ thể như sau:

- Trong năm 2022, Ủy ban nhân dân thị xã tổ chức 02 buổi đối thoại với các doanh nghiệp trên địa bàn thị xã như: Vào ngày 07/4/2022, tổ chức đối thoại với các doanh nghiệp về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn thị xã; Vào ngày 21/4/2022, tổ chức đối thoại với Giám đốc các Hợp tác xã, Quỹ Tín dụng nhân dân về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn thị xã.

- Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân thị xã tiếp tục ban hành Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 30/01/2023 về việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023 trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn; qua đó, đã chỉ đạo phòng Kinh tế xây dựng kế hoạch tổ chức tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; tổ chức 6 cuộc họp tháo gỡ khó khăn chuyên đề trên từng lĩnh vực các doanh nghiệp và tổ chức gặp mặt các doanh nghiệp nhân ngày doanh nhân Việt Nam 13/10.

2. Tồn tại, hạn chế và những vướng mắc, bất cập: Việc triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khoá, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 với nội dung giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng (*từ 10% xuống còn 8%*); tuy nhiên, ngay trong những ngày đầu triển khai thực hiện việc áp chính sách thuế này đã phát sinh nhiều bất cập khiến doanh nghiệp và người nộp thuế gặp nhiều vướng mắc (*một số doanh nghiệp không nắm rõ mặt hàng kinh doanh có*

thuộc danh mục hàng hóa dịch vụ không được giảm thuế giá trị gia tăng hay không); mặt khác, gặp khó khăn trong việc tra cứu mã ngành kinh doanh và mã HS code khi nhập khẩu hàng hóa, nguyên vật liệu; một số trường hợp dễ gây hiểu lầm trong vấn đề áp dụng thuế suất giá trị gia tăng đối với nguyên vật liệu đầu vào và sản phẩm đầu ra tại các doanh nghiệp; cụ thể, trong quá trình kê khai thuế, áp thuế, việc rà soát, đối chiếu, kiểm tra hàng hóa trong danh mục hàng hóa dịch vụ được giảm thuế mất nhiều thời gian và công sức.

b. Kết quả thực hiện các chính sách cụ thể:

1. Việc thực hiện các chính sách tài khóa

1.1. Chính sách miễn, giảm thuế: Thực hiện Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Ủy ban nhân dân thị xã đã chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực Hoài Nhơn – Hoài Ân – An Lão triển khai cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn được hưởng chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo đúng quy định tại Nghị định này và các khoản được trừ khi tính thuế TNDN. Thông qua chính sách giảm thuế đã góp phần giải quyết khó khăn về tài chính cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, tăng sức mua trong nhân dân. Kết quả số thuế GTGT giảm theo Nghị quyết số 43/2022/QH15, cụ thể như sau:

- Khối doanh nghiệp, tổ chức: Số thuế GTGT đã giảm: 52.605.484.934 đồng.
- Khối hộ kinh doanh: Số thuế GTGT đã giảm: 265.504.231 đồng.

Qua rà soát, tại kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 chưa phát hiện các trường hợp doanh nghiệp kê khai các khoản chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản chi ủng hộ, tài trợ bằng tiền, hiện vật cho các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 tại Việt Nam thông qua các đơn vị nhận ủng hộ, tài trợ theo quy định tại Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ.

1.2. Về an sinh xã hội, lao động, việc làm: Thực hiện Quyết định 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/03/2022 của Thủ tướng Chính Phủ về việc quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động. Ủy ban nhân dân thị xã đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hỗ trợ kinh phí thuê nhà trọ đã phê duyệt xong 53.500.000 đồng/36 công nhân trong doanh nghiệp.

+ Đã hoàn thành chi hỗ trợ 50.500.000 đồng/35 lao động doanh nghiệp (trong đó: Lao động trong doanh nghiệp: Công ty CP ĐT An Phát: 12.000.000 đồng/08 lao động; Công ty TNHH LOTTE Việt Nam: 1.500.000 đồng/01 lao động; Công ty CP May Tam Quan: 10.500.000 đồng/07 lao động; Công ty TNHH May Vinatex Bồng Sơn: 7.000.000 đồng/05 lao động; Công ty CP Công nghệ WASH HNC: 13.000.000 đồng/09 lao động; Công ty TNHH XNK Thanh Quý: 6.500.000 đồng/05 lao động).

+ Riêng Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Idemitsu Việt Nam đã chi hỗ trợ xong: 3.000.000 đồng/01 lao động.

2. Việc áp dụng cơ chế đặc thù:

Ủy ban nhân dân thị xã đã triển khai thực hiện chính sách không phải thực hiện thủ tục cấp Giấy phép khai thác mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đối với Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 được Quốc hội khóa XV quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022; Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 11/02/2022 của Chính phủ về việc triển khai Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025.

Trong đó, trên địa bàn thị xã được quy hoạch 03 điểm mỏ đất làm vật liệu san lấp phục vụ thi công Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 gồm: Điểm mỏ TDHN19, phường Hoài Thanh Tây và phường Hoài Hảo (diện tích 15,04ha); điểm mỏ đất TDHN26, phường Hoài Tân (diện tích 12,3ha) và điểm mỏ đất TDHN30, Gò Bà Nông, phường Bồng Sơn (diện tích 3,34ha).

Thực hiện Văn bản số 1411/BTNMT-ĐCKS ngày 18/3/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn khai thác mỏ vật liệu xây dựng thông thường phục vụ Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 (áp dụng cơ chế đặc thù, không phải thực hiện thủ tục cấp Giấy phép khai thác); Ủy ban nhân dân thị xã đã chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn các nhà thầu thi công Dự án thành phần lập hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ cho Dự án; đồng thời, đôn đốc các nhà thầu khẩn trương lập các thủ tục xin chuyển đổi mục đích đất rừng và hồ sơ thu đất theo quy định; kết quả như sau:

- Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Bản xác nhận số 3850/XN-UBND ngày 13/6/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc xác nhận khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch và bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ TDHN19, phường Hoài Thanh Tây và phường Hoài Hảo, thị xã Hoài Nhơn phục vụ thi công gói thầu XL3 (đoạn tuyến Km 57+200 – Km78+530), Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025; Công ty đã được UBND tỉnh cho phép chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Quyết định số 3730/QĐ-UBND ngày 10/10/2023. Hiện nay, Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả đã được UBND tỉnh cho thuê đất tại Quyết định số 4509/QĐ-UBND ngày 05/12/2023 và được Sở Tài nguyên và Môi trường bàn giao đất ngoài thực địa theo Biên bản bàn giao ngày 08/12/2023.

- Công ty cổ phần Trường Long được UBND tỉnh cấp Bản xác nhận số 4454/XN-UBND ngày 03/7/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc xác nhận khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch và bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đất TDHN26, phường Hoài Tân, thị xã Hoài Nhơn cung cấp cho gói thầu XL3 (đoạn tuyến

Km78+530 – Km 88+000), Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025; Công ty đã được UBND tỉnh cho phép chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Quyết định số 4246/QĐ-UBND ngày 16/11/2023.

- Tổng Công ty xây dựng Trường Sơn được UBND tỉnh cấp Bản xác nhận số 4915/XN-UBND ngày 14/7/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc xác nhận khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch và bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đất TDHN30, Gò Bà Nông, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn phục vụ thi công gói thầu 11-XL (đoạn tuyến Km0+000 đến Km23+500), Dự án thành phần đoạn Hoài Nhơn - Quy Nhơn thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025; hiện nay, Công ty đã nộp hồ sơ đề nghị phê duyệt dự toán, thiết kế Phương án trồng rừng thay thế tại Trung tâm Dịch vụ hành chính công tỉnh ngày 09/10/2023; tuy nhiên, đến nay chưa được phê duyệt và chưa được UBND tỉnh cho phép chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

3. Việc thực hiện các chính sách khác: Không

III. Giải pháp, kiến nghị: Trong việc thực hiện chính sách không phải thực hiện thủ tục cấp Giấy phép khai thác mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đối với Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025: Việc áp dụng cơ chế đặc thù không phải thực hiện thủ tục cấp Giấy phép khai thác mỏ khoáng sản đất san lấp theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và Văn bản số 1411/BTNMT-ĐCKS ngày 18/3/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn khai thác mỏ vật liệu xây dựng thông thường phục vụ Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 góp phần đề chủ động nguồn vật liệu phục vụ thi công Dự án, triển khai thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội, phần nào đáp ứng tiến độ thi công công trình. Tuy nhiên, hiện nay các thủ tục về chuyển đổi mục đích đất rừng sang sử dụng vào mục đích đất khác còn tốn nhiều thời gian (Công ty xây dựng Trường Sơn đã nộp hồ sơ đề nghị phê duyệt dự toán, thiết kế Phương án trồng rừng thay thế tại Trung tâm Dịch vụ hành chính công tỉnh ngày 09/10/2023. Tuy nhiên, đến nay chưa được phê duyệt và chưa được UBND tỉnh cho phép chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác) nên rất khó khăn trong công tác quản lý của địa phương. Do đó, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các Sở, ban ngành có liên quan xem xét, sớm giải quyết.

B. Việc thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về các dự án Quan trọng quốc gia

Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 được Quốc hội khóa XV quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022; Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 11/02/2022 của Chính phủ về việc triển khai Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025.

I. Về quy mô ảnh hưởng, phạm vi giải phóng mặt bằng: Tổng số hộ bị ảnh hưởng 4.698 hộ, với diện tích 285,5 ha, cụ thể:

1. Quy mô ảnh hưởng đối với tuyến chính:

- **Chiều dài tuyến qua địa bàn:** Dự án Xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa phận thị xã Hoài Nhơn có tổng chiều dài khoảng 29,27km, qua địa bàn 09 xã, phường, gồm 02 dự án thành phần:

+ Dự án thành phần Quảng Ngãi - Hoài Nhơn dài 27,7km do Ban QLDA 2 - Bộ GTVT làm chủ đầu tư (*Hoài Sơn - 7,3km; Hoài Châu Bắc - 2,8km; Hoài Châu - 2,4km; Hoài Phú - 2,7km; Hoài Hảo - 2,6km; Hoài Thanh Tây - 3,7km; Hoài Tân - 4,6km; Bồng Sơn - 1,6km*);

+ Dự án thành phần Hoài Nhơn - Quy Nhơn dài 1,57km do Ban QLDA 85 - Bộ GTVT làm chủ đầu tư (*Bồng Sơn - 0,8km; Hoài Đức - 0,77km*).

- **Diện tích tuyến chính:** với tổng diện tích thu hồi là 2.633.722,91m² (*đất nông thôn 16.096,4m², đất đô thị 2.370,2m², đất ở và đất vườn 119.797,90m², đất trồng lúa 1.308.458,50m², đất trồng cây hàng năm khác 328.608,6m², đất trồng cây lâu năm 225.805,6m², đất trồng rừng sản xuất 351.037,80m², đất xây dựng trụ sở cơ quan 989,2m², đất giáo dục 929,2m², đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao 2.100m², đất bằng chưa sử dụng 7.325,5m², đất nghĩa địa 12.036,71m², đất mặt nước chuyên dùng 5.033,20m², đất giao thông thủy lợi 250.641,60m², đất trồng cây lâu năm khác 700,10m² và đất thu hồi nhỏ hơn và lớn hơn 200m² 522,8 m²*).

Trong đó: Dự án thành phần Quảng Ngãi - Hoài Nhơn 2.509.964,14m²; Dự án thành phần Hoài Nhơn - Quy Nhơn 123.758,77m².

- **Số hộ bị ảnh hưởng:** Tổng số 4.278 hộ bị ảnh hưởng (*Dự án thành phần Quảng Ngãi - Hoài Nhơn 4.030 hộ; Dự án thành phần Hoài Nhơn - Quy Nhơn 248 hộ*).

- **Số ngôi nhà bị giải tỏa trắng; số hộ phải bố trí tái định cư:** có 241 hộ bị giải tỏa trắng và cần bố trí đất tái định cư.

- **Số ngôi mộ phải di dời:** có 1.306 mộ mã phải di dời.

- **Khối lượng hệ thống điện cần phải di dời hiện trạng cụ thể như sau:**

- Dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn: Đường dây 22kV có 08 vị trí giao chéo với tổng chiều dài trước khi di dời là 1.989m và Đường dây 0,4kV và 0,2 kV có 20 vị trí giao chéo với tổng chiều dài trước khi di dời là 6.862m. Tổng mức đầu tư khoảng: 30 tỷ đồng (bao gồm chi phí GPMB vị trí trụ điện và hành lang hạn chế sử dụng đất dưới tuyến đường dây).

- Dự án thành phần đoạn Hoài Nhơn – Quy Nhơn: Đường dây 22kV có 01 vị trí giao chéo với tổng chiều dài trước khi di dời là 692m; Đường dây 0,4kV có 02 vị trí giao chéo với tổng chiều dài trước khi di dời là 489m; Đường dây chiếu sáng sau TBA Lại Khánh 3 có 01 vị trí giao chéo với tổng chiều dài trước khi di dời là 606m. Tổng mức đầu tư khoảng: 4 tỷ đồng (bao gồm chi phí GPMB vị trí trụ điện và hành lang hạn chế sử dụng đất dưới tuyến đường dây).

2. Quy mô ảnh hưởng đối với việc tái định cư:

- **Số Khu tái định cư xây dựng:** triển khai thi công xây dựng 12 khu Tái định cư với tổng diện tích là $187.668,50m^2$ (đất ở đô thị $175,9m^2$, đất ở và đất vườn $1.584,4m^2$, đất trồng lúa $119.819,70m^2$, đất trồng cây hàng năm khác $30.460,2m^2$, đất trồng cây lâu năm $14.528,4m^2$, đất bằng chưa sử dụng $401,8m^2$, đất nghĩa địa $373,5m^2$, đất mặt nước chuyên dùng $6.513,4m^2$, đất giao thông thủy lợi $12.433,3m^2$, đất chợ $723,4m^2$, đất thu hồi nhỏ hơn $200m^2$ $1.215,93m^2$), với số lô đất là 476 lô.

- **Số hộ bị ảnh hưởng:** Tổng số 365 hộ bị ảnh hưởng.

- **Số ngôi nhà bị giải tỏa trắng; số hộ phải bố trí tái định cư:** có 4 hộ bị giải tỏa trắng và cần bố trí tái định cư (thuộc khu đất xây dựng khu TĐC số 7, phường phường Hoài Hảo).

- **Số ngôi mộ phải di dời:** có 30 mồ mã phải di dời.

3. Quy mô ảnh hưởng đối với việc cải táng mồ mả:

- **Số Khu cải táng mồ mả xây dựng:** triển khai thi công xây dựng 06 khu cải táng với tổng diện tích là $15.401,5m^2$ (đất trồng cây hàng năm khác $1.501,70m^2$, đất trồng cây lâu năm $11.362,6m^2$, đất trồng rừng sản xuất $1.030,7m^2$, đất nghĩa địa $552,4m^2$, đất giao thông thủy lợi $972,9m^2$).

- **Số hộ bị ảnh hưởng:** Tổng số 18 hộ bị ảnh hưởng.

4. Quy mô ảnh hưởng đối với hạng mục di dời hạ tầng kỹ thuật:

- **Số hộ bị ảnh hưởng:** Tổng số 20 hộ (tại địa bàn phường Hoài Thanh Tây, phường Hoài Tân, phường Bồng Sơn, phường Hoài Đức)

- **Diện tích:** với tổng diện tích $6.206,9m^2$.

5. Quy mô ảnh hưởng đối với hạng mục nhà điều hành:

- **Số hộ bị ảnh hưởng:** Tổng số 17 hộ (tại địa bàn phường Hoài Sơn)

- **Diện tích:** với tổng diện tích $12.685 m^2$.

II. Kết quả thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư thực hiện dự án:

1. Công tác lập, phê duyệt phương án bồi thường GPMB tuyến chính:

Đến nay, UBND thị xã Hoài Nhơn đã phê duyệt **4.278** hộ ảnh hưởng (đạt **100%**), với diện tích khoảng 263,33ha và số tiền 1.055.224.517.995 đồng.

2. Khối lượng di dời hạ tầng kỹ thuật đạt tỷ lệ:

- Đoạn Hoài Nhơn - Quy Nhơn (Ban 85): chiều dài tuyến 0,7km, với tổng mức đầu tư 3.591.261.000 đồng. Đến nay, tiến độ thi công di dời đạt 95% tổng khối lượng.

- Đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn (Ban 2): chiều dài tuyến 1,9km, với tổng mức đầu tư 31.514.162.000 đồng. Đến nay, tiến độ thi công di dời đạt 71% tổng khối lượng.

3. Số ngôi mộ đã di dời: 1.306/1.306 ngôi mộ bị ảnh hưởng, đạt tỷ lệ 100%.

4. Bàn giao mặt bằng, chiều dài tuyến chính:

Đến nay, Hội đồng GPMB đã hoàn thành bàn giao mặt bằng tuyến chính đủ điều kiện thi công cho Ban QLDA 2 và Ban QLDA 85, với chiều dài **29,27km** (đạt **100%**), diện tích bàn giao **263,33ha** (đạt **100%**).

5. Khối lượng thực hiện từng khu tái định cư: đạt tỷ lệ 98%; đã quyết định giao đất và giao đất ngoài thực địa được 159/159 số hộ phải bố trí tái định cư.

6. Nhu cầu vốn, vốn đã được cấp và kết quả giải ngân:

- **Nhu cầu vốn thực hiện:** 1.280,724 tỷ đồng.

- **Vốn đã được cấp tính đến hiện nay:** 1.280,724 tỷ đồng.

- **Kết quả giải ngân:** Đã thực hiện chi trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng các hạng mục: Tuyến chính, các Khu tái định cư, cải táng; kinh phí phục vụ Hội đồng GPMB, chi đầu tư XD CB các khu tái định cư,...với số tiền 1.189,797 tỷ đồng (năm 2022 với số tiền 471,876 tỷ đồng; năm 2023 với số tiền 717,921 tỷ đồng), trong đó:

+ Đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn: 1.101,188 tỷ (năm 2022 là 424,555 tỷ đồng; năm 2023 là 676,633 tỷ đồng); kế hoạch vốn năm 2023 còn lại: 84,415 tỷ đồng.

+ Đoạn Hoài Nhơn - Quy Nhơn: 88,609 tỷ đồng (năm 2022 là 47,321 tỷ đồng; năm 2023 là 41,288 tỷ đồng); còn lại 6,512 tỷ đồng chưa chi trả.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Ủy ban nhân dân thị xã Hoài Nhơn kính báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Phòng TC-KH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Chung